

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II - TOÁN 6
NĂM HỌC 2025 - 2026

I. Trắc nghiệm

Câu 1. Trong các cách viết sau đây, cách viết nào cho ta một phân số?

- A. $\frac{5}{0}$ B. $\frac{5,1}{10}$ C. $\frac{-5}{10}$ D. $\frac{5,9}{2,3}$

Câu 2. Hỗn số $5\frac{1}{2}$ được viết dưới dạng phân số là:

- A. $\frac{11}{2}$ B. $\frac{-11}{2}$ C. $\frac{2}{11}$ D. $\frac{-2}{11}$

Câu 3. Tìm câu SAI:

- A. $\frac{3}{2} = \frac{15}{10}$ B. $\frac{-4}{3} = \frac{74}{53}$ C. $\frac{5}{7} = \frac{-5}{-7}$ D. $\frac{3}{-5} = \frac{-21}{35}$

Câu 4. Số đối của $\frac{3}{2}$ là:

- A. $\frac{2}{3}$ B. $\frac{-2}{3}$ C. $\frac{-3}{2}$ D. $\frac{-3}{-2}$

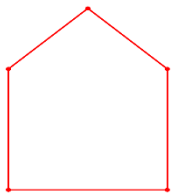
Câu 5. $\frac{2}{3}$ của 45 là:

- A. 90 B. 15 C. 67,5 D. 30

Câu 6. Biết $\frac{3}{5}$ của một số là 12. Tìm số đó?

- A. 20 B. 7,2 C. 36 D. 60

Câu 7. Trong các hình sau, hình nào **không** có trục đối xứng?



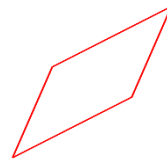
a)



b)



c)



d)

- A. Hình a B. Hình b C. Hình c D. Hình d

Câu 8. Trong các hình sau, hình nào có tâm đối xứng?



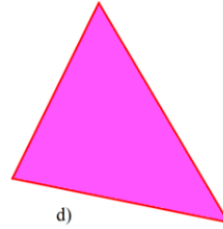
a)



b)



c)



d)

- A. Hình a B. Hình b C. Hình c D. Hình d

Câu 9. Trong các hình sau, hình nào vừa có trục đối xứng vừa có tâm đối xứng?



Hình 1



Hình 2



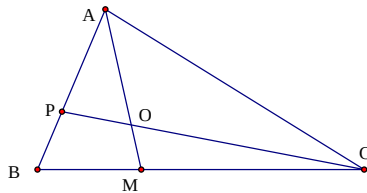
Hình 3

- A. Hình 1, 2 B. Hình 2, 3 C. Hình 1, 3 D. Hình 1, 2, 3

Câu 10. Qua 2 điểm phân biệt A, B cho trước:

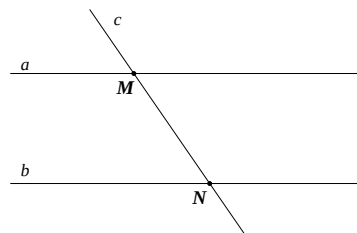
- A. Chỉ vẽ được một đường thẳng. B. Vẽ được đúng 2 đường thẳng phân biệt.
C. Vẽ được vô số đường thẳng. D. Không vẽ được đường thẳng nào.

Câu 11. Đâu **không phải** là ba điểm thẳng hàng trong hình vẽ:



- A. A, O, M B. P, O, C
C. A, O, C D. B, M, C

Câu 12. Cho hình vẽ, hai đường thẳng nào song song với nhau:



- A. a và c B. b và c
C. a và b D. c và MN

Câu 13. Số đối của phân số $\frac{-1}{2}$ là

- A. $\frac{1}{2}$. B. $\frac{-2}{1}$. C. $\frac{2}{-1}$. D. $-\frac{1}{2}$.

Câu 14. Trong các cách viết sau, cách viết nào **không phải** là phân số?

- A. $\frac{0}{7}$. B. $\frac{-7}{12}$. C. $\frac{1,2}{16}$. D. $\frac{-8}{-15}$.

Câu 15. Phân số bằng với phân số $\frac{-32}{48}$ là

- A. $\frac{-2}{3}$. B. $\frac{-3}{2}$. C. $\frac{2}{3}$. D. $\frac{48}{-32}$.

Câu 16. Kết quả của phép tính: $\frac{1}{2} + \frac{-2}{5}$ là

- A. $\frac{-1}{7}$. B. $\frac{1}{10}$. C. $\frac{1}{2}$. D. $\frac{-1}{5}$.

Câu 17. Kết quả của phép tính $(-18) \cdot \frac{4}{9}$ là

- A. $\frac{166}{9}$. B. $\frac{-166}{9}$. C. 8 D. - 8

Câu 18. Cách viết nào sau đây cho ta một phân số ?

- A. $\frac{-4,3}{5}$ B. $\frac{-6}{0}$ C. $\frac{-1}{3}$ D. $\frac{-10}{3,9}$

Câu 19. Số đối của phân số $\frac{-17}{23}$ là phân số nào ?

- A. $\frac{23}{17}$ B. $\frac{23}{-17}$ C. $\frac{-17}{23}$ D. $\frac{17}{23}$

Câu 20. Khi đổi hỗn số $3\frac{1}{2}$ thành phân số, ta được phân số nào sau đây là đúng ?

- A. $\frac{5}{2}$ B. $\frac{7}{2}$ C. $\frac{2}{5}$ D. $\frac{2}{7}$

Câu 21. Phân số $\frac{14}{3}$ được viết dưới dạng hỗn số là số nào ?

- A. $4\frac{3}{2}$ B. $4\frac{2}{3}$ C. $11\frac{1}{3}$ D. $3\frac{2}{3}$

Câu 22. Biết $2\frac{1}{2}$ quả dưa hấu nặng 5 kg . Vậy quả dưa hấu nặng bao nhiêu kg ?

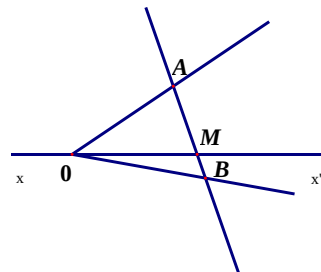
- A. 12,5kg . B. 2,5kg . C. 5kg . D. 2kg .

Câu 23. Hãy chọn cách so sánh đúng ?

- A. $\frac{-2}{4} < \frac{-3}{4}$ B. $\frac{-4}{5} < \frac{-3}{5}$ C. $\frac{1}{4} < \frac{-3}{4}$ D. $\frac{-1}{6} < \frac{-5}{6}$

Câu 24. Cho hình vẽ, hãy chọn câu trả lời ĐÚNG:

- A. Điểm M nằm giữa hai điểm A và B .
B. Tia AM là tia đối của tia MB .
C. Đường thẳng xx' chứa điểm A .
D. Tia OB cắt đường thẳng AB tại O



Câu 25. Điểm A không thuộc đường thẳng d được kí hiệu như thế nào là đúng ?

- A. $d \in A$. B. $A \in d$. C. $A \subset d$ D. $A \notin d$.

II. Tự luận

Bài 1: Tính hợp lý nếu có thể

a) $\frac{-5}{4} + \frac{9}{4}$ b) $\frac{5}{14} - \frac{-9}{14}$ c) $\frac{-5}{14} \cdot \frac{-7}{10}$ d) $\frac{-15}{7} : \frac{10}{14}$
e) $\frac{12}{7} - \frac{-3}{19} + \frac{16}{19}$ g) $\frac{-5}{7} \cdot \frac{2}{11} + \frac{-5}{7} \cdot \frac{9}{11} + \frac{1}{7}$ h) $\frac{3}{5} + \frac{-9}{10} - \frac{7}{6}$ i) $\frac{21}{36} \cdot \frac{18}{7} + \frac{-2}{3}$
k) $\frac{1}{5} - \frac{1}{3} + \frac{8}{15}$ l) $\frac{9}{13} - \frac{13}{21} - \frac{-4}{13} + \frac{-29}{21}$ m) $\frac{3}{7} \cdot \frac{7}{11} + \frac{3}{7} \cdot \frac{8}{11} - \frac{3}{7} \cdot \frac{4}{11}$
n) $\frac{5}{14} + \frac{3}{7} : \frac{1}{21}$ o) $\frac{-3}{4} + \frac{2}{7} + \frac{-1}{4} + \frac{3}{5} + \frac{5}{7}$ p) $\left(\frac{13}{18} + \frac{1}{71}\right) - \left(\frac{13}{18} - \frac{70}{71} + \frac{5}{11}\right)$
q) $\frac{8}{9} \cdot \frac{-7}{13} - \frac{8}{9} \cdot \frac{6}{13} + 2\frac{8}{9}$ r) $\left(\frac{1}{5} - \frac{31}{29}\right) - \left(\frac{3}{5} - \frac{31}{29}\right)$ s) $\frac{-11}{23} \cdot \frac{2}{5} + \frac{-12}{23} \cdot \frac{2}{5} - \frac{3}{5}$

Bài 2: Tìm x

a) $\frac{2}{5} + x = \frac{2}{7}$ b) $\frac{-2}{3} + 2x = \frac{4}{3}$ c) $\frac{5}{7} - 4x = -\frac{51}{7}$ d) $\frac{7}{12} + \frac{x}{15} = \frac{1}{20}$;
e) $\frac{-2}{5} + \frac{4}{5} \cdot x = \frac{3}{5}$ g) $\frac{3}{5}x - \frac{1}{3} = \frac{4}{3}$ h) $\frac{6}{-x} = \frac{x}{-24}$ i) $-\frac{1}{2} - \left(\frac{3}{2} + x\right) = -2$

Bài 3: Trên đĩa có 55 chiếc bánh. Lần thứ nhất, Ngọc ăn $\frac{1}{5}$ số bánh. Lần thứ hai, Phương ăn tiếp $\frac{1}{2}$ số bánh còn lại. Hỏi sau khi 2 bạn ăn, trên đĩa còn lại bao nhiêu chiếc bánh?

Bài 4: Một tấm vải khi cắt bớt đi 10 mét thì còn lại $\frac{8}{13}$ tấm vải. Hỏi lúc đầu tấm vải dài bao nhiêu mét?

Bài 5: Một tập bài kiểm tra gồm 40 bài được chia thành 3 loại: Giỏi, khá và trung bình. Trong đó số bài đạt điểm giỏi bằng $\frac{1}{4}$ tổng số bài kiểm tra. Số bài đạt điểm khá bằng $\frac{3}{5}$ số bài còn lại. Còn lại là số bài đạt điểm trung bình. Tính số bài kiểm tra đạt điểm ở mỗi loại.

Bài 6: Trong vòng 3 giờ của một buổi tối, bạn Hà dự định dành $\frac{3}{4}$ giờ để giúp mẹ dọn dẹp nhà cửa và 1,75 giờ để làm bài tập, thời gian còn lại, Hà định dành để xem một chương trình ca nhạc kéo dài 30 phút.

a) Tính tổng thời gian Hà định giúp mẹ dọn dẹp nhà cửa và làm bài tập.

b) Hôm đó Hà có đủ thời gian để xem hết chương trình ca nhạc như dự định không? Vì sao?

Bài 7: Mai đọc một quyển sách trong ba ngày. Ngày thứ nhất Mai đọc được $\frac{2}{5}$ số trang sách. Ngày thứ hai Mai đọc tiếp $\frac{1}{3}$ số trang sách. Ngày thứ ba Mai đọc hết 32 trang sách còn lại. Hỏi quyển sách đó dày bao nhiêu trang?

Bài 8: Bài kiểm tra toán của lớp 6A sau khi chấm xong được xếp thành 3 loại. Số bài loại giỏi bằng $\frac{3}{8}$ tổng số bài, số bài loại khá bằng $\frac{2}{5}$ tổng số bài. Số bài loại trung bình là 9 bài. Hỏi

- Lớp 6A có bao nhiêu học sinh?
- Có bao nhiêu bài đạt loại giỏi?

Bài 9: Lớp 6B có 54 học sinh đăng kí các môn tự chọn Toán, Văn, Anh. Trong đó, số học sinh đăng kí môn Toán chiếm $\frac{7}{9}$ tổng số học sinh, số học sinh đăng kí môn Văn bằng $\frac{1}{7}$ số học sinh đăng kí môn Toán. Hỏi có bao nhiêu học sinh đăng kí môn Anh?

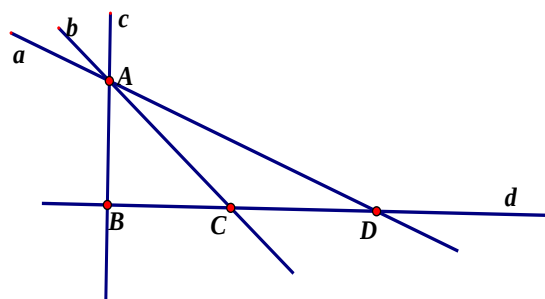
Bài 10: Trong hộp có 2 loại bút là bút xanh và bút đỏ. Biết có 18 chiếc bút đỏ, bút xanh bằng $\frac{1}{3}$ số bút. Tính tổng số bút trong hộp.

Bài 11: Cho hình vẽ



- Kể tên tất cả các điểm ? Đường thẳng ? Tia có trên hình ?
- Điểm O nằm trên các tia nào ? Tia đối của chúng là tia nào ?
- Tia Ax và tia By có phải là hai tia đối nhau không ? Vì sao ?

Bài 12: Cho hình vẽ sau:



- Đường thẳng c cắt những đường thẳng nào?
- Kể tên 3 điểm thẳng hàng.
- Điểm C nằm giữa những điểm nào?
- Kể tên các tia gốc B.
- Điểm B và C nằm cùng phía đối với điểm nào?
- Điểm B và D nằm khác phía đối với điểm nào?

Bài 13: Vẽ đường thẳng d rồi thực hiện các câu sau:

- Vẽ điểm G thuộc đường thẳng d, điểm H không thuộc đường thẳng d.
- Vẽ đường thẳng a qua hai điểm G và H.
- Vẽ đoạn thẳng HI sao cho điểm I thuộc đường thẳng d.
- Vẽ tia GF sao cho ba điểm I, F, H thẳng hàng.

Bài 14: Vẽ theo cách diễn đạt sau trên cùng một hình:

- Vẽ hai điểm D và E cùng thuộc đường thẳng m. Vẽ điểm F nằm giữa hai điểm D và E. Vẽ điểm K nằm ngoài đường thẳng m.
- Vẽ đường thẳng KD, tia EK, đoạn thẳng KF.

Bài 15: Cho các hình: Hình vuông, hình chữ nhật, hình tròn, hình tam giác đều, hình thoi, hình bình hành, hình thang cân, hình lục giác đều. Em hãy:

- Kể tên các hình có tâm đối xứng trong các hình trên.
- Kể tên các hình **không** có trục đối xứng trong các hình trên.